

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Văn Lâm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ  
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 quy định  
tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố  
thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày  
05 tháng 5 năm 2014;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3  
năm 2015 giữa Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức  
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông  
nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
huyện tại Tờ trình số 142/TTr-NN ngày 26 tháng 11 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn và phòng, chống thiên tai; chất lượng an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành, lĩnh vực công tác ở địa phương.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân huyện theo quy định pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên.

3. Trụ sở cơ quan phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Văn Lâm: Thuộc khối Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn, phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm để Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; trình Ủy ban nhân dân huyện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, ngư nghiệp; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.

5. Phối hợp tổ chức bảo vệ các công trình thủy lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi trồng thủy sản; công trình cấp, thoát nước nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện về các lĩnh vực: phát triển kinh tế hộ, trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, thủy sản.

7. Tổ chức hoạt động thống kê phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

8. Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, thủy sản trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, thủy sản; vật tư nông nghiệp, phân bón và thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

10. Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến ngư và các dự án phát triển nông nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện theo quy định.

11. Giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

12. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý của phòng theo quy định của pháp luật.

13. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của phòng cho công chức cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

14. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nông nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng.

16. Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao về các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

18. Quản lý công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

19. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

1. Lãnh đạo Phòng

a) Phòng có Trưởng phòng và không quá 02 (hai) Phó Trưởng phòng.

b) Trưởng phòng là Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện bầu, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về

thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên Ủy ban nhân dân huyện theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

c) Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm theo đề nghị của Trưởng phòng, giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho từ chức, cách chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của Đảng, pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh theo tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do cấp có thẩm quyền ban hành.

## 2. Chuyên viên trong Phòng

a) Biên chế công chức trong phòng được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

b) Chuyên viên nghiêm chỉnh chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ của lãnh đạo Phòng; thực hiện đầy đủ các quy định của Luật cán bộ, công chức và các quy định của pháp luật về lao động, quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

c) Chủ động tham mưu, đảm bảo chất lượng, nội dung thời hạn công việc được giao; nghiên cứu, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nhà nước và các văn bản pháp luật về chuyên môn liên quan đến lĩnh vực được giao.

## 3. Chế độ làm việc và trách nhiệm của Trưởng phòng

a) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

b) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và các công việc được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí.

c) Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Sở Nông nghiệp và PTNT về nhiệm vụ được giao;

báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện khi được yêu cầu phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị-xã hội giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Quyết định này theo chức năng quản lý nhà nước về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ở địa phương; trên cơ sở Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và các quy định của pháp luật hiện hành xây dựng, ban hành Quy chế làm việc của phòng đảm bảo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng phòng và chuyên viên đảm bảo dân chủ đúng năng lực chuyên môn; tổ chức quản lý tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và những vấn đề khác liên quan của Phòng để tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Quyết định cho phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định theo thẩm quyền.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định số 3161/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Văn Lâm hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 6. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Trần Chu Đức**

